UBND TỈNH ĐỒNG THÁP **VĂN PHÒNG UBND TỈNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15317/VPUBND-KSTT	*Đồng Tháp, ngày 15 tháng 11 năm 2026*
V/v phối hợp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 2522/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh	

Kính gửi: Sở Công Thương

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 7682/SCT-QLTM ngày 09 tháng 11 năm 2026 của Sở Công Thương về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 2522/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2522/QĐ-UBND), Văn phòng UBND tỉnh phối hợp thông tin, báo cáo như sau:

1. Công tác triển khai

Văn phòng UBND tỉnh đã quán triệt, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại điểm b khoản 1 Mục III Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định số 2522/QĐ-UBND về việc tiếp tục cải cách TTHC theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng tính minh bạch nhằm giảm thời gian, giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, thực hiện nhiệm vụ "Rà soát, đề xuất cắt giảm thời gian thực hiện TTHC" tại mục 1.2 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2522/QĐ-UBND.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tại điểm b khoản 1 Mục III và mục 1.2 Phụ lục trong năm 2026

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công bố, cập nhật và công khai kịp thời TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Cổng, Trang thông tin điện tử và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. Theo số liệu cập nhật gần nhất đến thời điểm báo cáo, Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 97 Quyết định công bố TTHC. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi là 1.948, gồm: 1.667 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh và 281 TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã; trong đó, 1.896 TTHC do Trung ương quy định và 52 TTHC do địa phương quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong tiếp nhận, giải quyết TTHC. Theo số liệu cập nhật gần nhất đến thời điểm báo cáo, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của tỉnh đạt 96,67%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết đạt 98,23%; tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 98,33% và tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 97,53%. Các kết quả này góp phần rút ngắn thời gian thực hiện TTHC, giảm số

lần cung cấp lại thông tin, giấy tờ và nâng cao tính công khai, minh bạch trong phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức rà soát trên 200 TTHC theo Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2026 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2026. Trên cơ sở kết quả rà soát, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 482/BC-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 kiến nghị bộ, ngành Trung ương đơn giản hóa 114 TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết đối với 120 TTHC và bỏ các thông tin đã có trên cơ sở dữ liệu đối với 50 TTHC; tổng chi phí tuân thủ dự kiến tiết kiệm là 14.468.593.731 đồng/năm.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, triển khai phương án cắt giảm 50% thời gian giải quyết đối với 52/52 TTHC đặc thù do địa phương ban hành, với tổng thời gian cắt giảm là 349 ngày[1]. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu; đã lựa chọn 07 TTHC có tần suất cao để tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số[2]. Đến nay, đã phối hợp tham mưu rà soát 52 TTHC đặc thù; trong đó, 46 TTHC đã khai thác, tra cứu được dữ liệu để đối chiếu, xác thực và 06 TTHC đã cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ trên cơ sở khai thác dữ liệu đã được công bố.

Phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục xây dựng phương án rút ngắn thời gian, trình tự giải quyết TTHC, trọng tâm là hoàn thiện phương án đối với các TTHC có nhiều hồ sơ phát sinh, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; rà soát khả năng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, khai thác dữ liệu để giảm thông tin phải kê khai, giấy tờ phải nộp.[3]

Việc công khai, minh bạch thông tin, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, số hóa và tái sử dụng dữ liệu được thực hiện đồng thời với rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC, qua đó hỗ trợ thiết thực cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong tiếp cận, thực hiện TTHC, nhất là các thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại.

3. Sản phẩm đầu ra cụ thể trong năm 2026

a) Báo cáo số 482/BC-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh về kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2026, trong đó kiến nghị đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC và cắt giảm thông tin, thành phần hồ sơ.

b) 05 Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, triển khai phương án cắt giảm thời gian giải quyết đối với 52 TTHC đặc thù do địa phương ban hành.[4]

c) Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao

---

[1] Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 25/9/2026; Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 15/7/2026; Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 26/6/2026; Quyết định số 1782, 1784/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.
[2] Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.
[3] Công văn số 3613/UBND-KSTT ngày 22/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.
[4] Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 25/9/2026; Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 15/7/2026; Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 26/6/2026; Quyết định số 1782, 1784/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

tác trên môi trường số bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Công văn số 3613/UBND-KSTT ngày 22/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian, trình tự giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

đ) Các Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát 06 tháng, quý III và tháng 10 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, có nội dung theo dõi, đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch, rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa TTHC.[5]

4. Hạn chế, khó khăn

Quá trình vận hành các Hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC vẫn còn một số điểm cần tiếp tục hoàn thiện, nhất là khả năng kết nối, đồng bộ và khai thác dữ liệu giữa các nền tảng. Hiện phần lớn hồ sơ được xử lý trên hệ thống tập trung của các bộ, ngành, trong khi hệ thống của tỉnh chủ yếu tiếp nhận một số TTHC đặc thù; vì vậy, khi phát sinh sự cố kỹ thuật, sai lệch dữ liệu hoặc vướng mắc trong xử lý hồ sơ, việc khắc phục phụ thuộc nhiều vào sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương và đơn vị quản lý hệ thống.

5. Kiến nghị giải pháp thực hiện năm 2027

Tiếp tục tham mưu, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cải cách TTHC theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch toàn bộ quá trình giải quyết TTHC; ưu tiên các thủ tục liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư và thương mại.

Kịp thời đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ, chi phí tuân thủ; đẩy mạnh số hóa, kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu; tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; phối hợp với Sở Công Thương xác định các nội dung cần ưu tiên cải cách thuộc lĩnh vực thương mại, bán lẻ.

Tiếp tục duy trì việc theo dõi, đối soát, tổng hợp các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh và kịp thời phối hợp với bộ, ngành, cơ quan liên quan để xử lý, hạn chế ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

Văn phòng UBND tỉnh phối hợp thông tin, báo cáo đến Sở Công Thương tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP, Trung tâm PVHCC, Phòng TH, Phòng KT;
- Lưu: VT, KSTT (A).

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Công Minh

[5] Báo cáo số 324/BC-UBND ngày 25/6/2026, Báo cáo số 558/BC-UBND ngày 23/9/2026, Báo cáo số 639/BC-UBND ngày 23/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.